TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN L
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Văn L, ngày 28 tháng 01 năm 2021

Số: 03/2021/QĐST – KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 17/2020/TLST – KDTM ngày 13 tháng 8 năm 2020, về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành — Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân Trường – Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Văn L Hưng Yên II.

Người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thoa – Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Văn L Hưng Yên II.

Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn Xanh Tý, xã Lạc Đạo, huyện Văn L, tỉnh H□ng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968

Ông Phạm Văn S, sinh năm 1986

Bà Đỗ Thị Minh H, sinh năm 1985

Đều TQ: thôn Xanh Tý, xã Lạc Đạo, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn T trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền gốc là 970.000.000 đồng (Chín trăm bẩy mươi triệu đồng).

Về nợ lãi: Ông T trả tiền lãi tính đến ngày 19/01/2021 gồm lãi trong hạn là 164.034.246 đồng (Một trăm sáu mươi tư triệu, không trăm ba mươi tư nghìn, hai trăm bốn mươi sáu đồng); lãi quá hạn là 24.370.274 đồng (Hai mươi tư triệu, ba trăm bẩy mươi nghìn, hai trăm bẩy mươi tư đồng). Tổng cộng là 189.092.465 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu, không trăm chín mươi hai nghìn, bốn trăm sáu mươi năm đồng).

Tổng cả gốc và lãi là: 1.159.092.465 đồng (Một tỷ, một trăm năm mươi chín triệu, không trăm chín mươi hai nghìn, bốn trăm sáu mươi năm đồng).

Kế hoạch trả nợ:

Về trả nợ gốc: Tháng 02 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 03 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 04 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 05 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 06 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 07 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 08 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 09 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 10 năm 2021 trả nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Tháng 11 năm 2021trả nốt số tiền gốc và lãi, lãi phát sinh kể từ ngày 20/01/2021 theo Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết.

Nếu ông Phạm Văn T vi phạm bất kỳ kế hoạch trả nợ nào nêu trên thì sẽ xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của ông Phạm Văn S và bà Đỗ Thị Minh H địa chỉ thôn Xanh Tý, xã Lạc Đạo, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên tại thửa đất số 134, tờ bản đồ số 23, diện tích 220m^2 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI585254 do UBND huyện Văn L cấp ngày 13/9/2012, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00428-2862/QĐ-UBND. Tài sản gắn liền với đất xem xét thực tế gồm: Nhà ở 2,5 tầng diện tích 80m^2/1 tầng, lán khung sắt lợp tôn 100m^2 để đảm bảo thanh toán toàn bộ khoản nợ. Nếu số tiền thu được từ tài sản thế chấp không đủ số tiền thanh toán thì ông Phạm Văn T có nghĩa vụ thanh toán tiếp cho Ngân hàng

Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, số tiền từ xử lý tài sản thế chấp thừa sẽ trả lại cho ông Phạm Văn T.

Về án phí: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam và ông Phạm Văn T mỗi bên pH chịu 11.693.000 đồng (Mười một triệu, sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Đối trừ với 22.886.300 đồng (Hai mươi hai triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn, ba trăm đồng) tiền tạm ứng án phí do bà Lê Thị Minh Thuận đã nộp theo biên lai số 502, ngày 13/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên, trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam 11.193.300 đồng (Mười một triệu, một trăm chín mươi ba nghìn, ba trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoàng L